

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K13XDC

TÊN HỌC PHẦN: THIẾT KẾ CẦU THÉP

HỌC KỲ 8

MÃ HỌC PHẦN: CIE - 418

TÍN CHỈ 2

Ngày thi: 09/06/2011

LẦN THI 1

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15			15		15			55	100		
1	111150444	ĐÀO HUY	TÍN	K13XDC	5			6		4.5			7	6.2	Sầu pháy Hai	
2	112220380	ĐỖ NHẬT	DANH	K13XDC	0			0		0			HP	0.0	Khăng	
3	112220381	MAI KHÁNH	DUY	K13XDC	6			6.5		3.5			3.5	0.0	Khăng	
4	112220420	VÕ SĨ	NGUYỄN	K13XDC	7			6.5		3			4.5	5.0	Nằm	
5	112220428	VÕ HỒNG	PHÚC	K13XDC	2			0		3.5			4	3.0	Ba	
6	112221813	ĐOÀN NGUYỄN THANH	LÂM	K13XDC	0			0		0			HP	0.0	Khăng	
7	122220438	NGUYỄN XUÂN	TÙNG	K13XDC	6			6.5		3			6	5.6	Nằm pháy Sầu	
8	122220453	LÊ VĂN	ÁNH	K13XDC	0			0		0			HP	0.0	Khăng	
9	132224702	ĐOÀN NGỌC	ANH	K13XDC	9			7.5		5.5			5.5	6.3	Sầu pháy Ba	
10	132224703	TRẦN NGỌC	ANH	K13XDC	10			6		2			1	0.0	Khăng	
11	132224704	NGUYỄN VĂN	BÁCH	K13XDC	8.5			7		4			4.5	5.4	Nằm pháy Bấu	
12	132224705	LÊ VĂN	BẢO	K13XDC	9			7.5		4.5			4	5.4	Nằm pháy Bấu	
13	132224706	VĂN HUY	BÍNH	K13XDC	6			0		5			3	0.0	Khăng	
14	132224707	NGUYỄN VĂN	CANG	K13XDC	10			7.5		4.5			7.5	7.4	Bảy pháy Bấu	
15	132224710	LÊ THANH	ĐẠT	K13XDC	10			8		6.5			6	7.0	Bảy	
16	132224711	TRẦN QUANG	DIỆU	K13XDC	9			7.5		5			3.5	0.0	Khăng	
17	132224714	MAI KHÁNH	DƯƠNG	K13XDC	9.5			7		0			6	5.8	Nằm pháy Tâm	
18	132224715	QUÁCH SỸ	DƯƠNG	K13XDC	10			7.5		4.5			5	6.1	Sầu pháy Mất	
19	132224719	ĐÀM CÔNG	HIẾU	K13XDC	10			8		5			5	6.2	Sầu pháy Hai	
20	132224720	ĐINH TRUNG	HIẾU	K13XDC	8			7		4			4.5	5.3	Nằm pháy Ba	
21	132224722	LÊ THÀNH	HIẾU	K13XDC	9			7.5		8			3.5	0.0	Khăng	
22	132224724	NGÔ QUỐC	HOÀN	K13XDC	6			6.5		5			3.5	0.0	Khăng	
23	132224725	THÁI PHI	HOÀNG	K13XDC	9.5			7.5		3.5			6	6.4	Sầu pháy Bấu	
24	132224727	HÀ HUY	HÙNG	K13XDC	9			7		8			5	6.4	Sầu pháy Bấu	
25	132224733	NGUYỄN NGỌC VŨ	LINH	K13XDC	10			8		5.5			6	6.8	Sầu pháy Tâm	
26	132224734	TRẦN HOÀNG	LONG	K13XDC	9			7		4			7	6.9	Sầu pháy Chên	
27	132224735	NGUYỄN THẾ	MẠNH	K13XDC	8.5			7		5.5			3	0.0	Khăng	
28	132224738	NGUYỄN ĐỨC NHẬT	NAM	K13XDC	8			7		4			7	6.7	Sầu pháy Bảy	
29	132224740	PHẠM PHƯƠNG	NAM	K13XDC	4			5		3.5			5.5	4.9	Bấu pháy Chên	
30	132224741	TRẦN HÀ HẢI	NAM	K13XDC	6			6.5		7			8	7.3	Bảy pháy Ba	
31	132224745	HỒ VĂN	PHƯƠNG	K13XDC	10			7.5		5			3.5	0.0	Khăng	
32	132224746	TRẦN VINH	NINH	K13XDC	10			8		6.5			7.5	7.8	Bảy pháy Tâm	
33	132224747	TÔN THẮT	PHÁT	K13XDC	9			7.5		5.5			6.5	6.9	Sầu pháy Chên	
34	132224750	TRẦN MINH	QUANG	K13XDC	8			7		6			5.5	6.2	Sầu pháy Hai	
35	132224751	HỒ XUÂN	SINH	K13XDC	10			7.5		4			4.5	5.7	Nằm pháy Bảy	
36	132224761	LÊ ĐỨC	TÚ	K13XDC	9			7		4			5	5.8	Nằm pháy Tâm	
37	132224762	HUỖNH VĂN	TUẤN	K13XDC	10			7		3.5			6	6.4	Sầu pháy Bấu	
38	132224764	LÊ ANH	TUẤN	K13XDC	10			7.5		4.5			8	7.7	Bảy pháy Bảy	
39	132224765	LÊ VĂN	TUẤN	K13XDC	7			7		6			4	5.2	Nằm pháy Hai	
40	132224766	TRƯƠNG MINH	TUẤN	K13XDC	10			8		6			7.5	7.7	Bảy pháy Bảy	

Ngày thi: 09/06/2011

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15			15		15			55	100			
41	132224767	PHAN THANH	VIỆT	K13XDC	10			7.5		5.5			6	6.8	Sầu pháy Tầm		
42	132224768	HUỖNH ANH	VINH	K13XDC	10			0		6			3.5	0.0	Khăng		
43	132224769	CHÂU NGỌC	VƯƠNG	K13XDC	9			7.5		5.5			4.5	5.8	Nằm pháy Tầm		
44	132224776	TRẦN THANH	NHẬT	K13XDC	10			8		8.5			7.5	8.1	Tầm pháy Mắu		
45	132224777	LÊ ANH	TIẾN	K13XDC	10			8		7			8.5	8.4	Tầm pháy Bắu		
46	132224781	NGUYỄN VIỆT	TRUNG	K13XDC	10			8		6			8	8.0	Tầm		
47	132224782	LÊ TRIỆU	DŨNG	K13XDC	7			6.5		3.5			4	4.8	Bắu pháy Tầm		
1	5448	TRẦN HỮU	THUẬN	K9XC	7			0		0			6	4.0	Bắu		
2	0455	PHẠM NGỌC HỒNG	THÁI	K12XDC	7			6.5		5.5			9	7.8	Báy pháy Tầm		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	35	71%	
2	Số sinh viên nợ	14	29%	
TỔNG CỘNG :		49	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 06 năm 2011
PHÒNG ĐÀO TẠO HĐ & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú